

12-18K

SOLARATOR SERIES

Hoạt động liền mạch với máy phát điện: Trải nghiệm nguồn điện liên tục, ngay cả ở những khu vực lưới điện không ổn định

S6-EH1P(12-18)K03-NV-YD-L

Một pha | Điện áp thấp

- Hỗ trợ đầu vào PV lên đến 160% công suất DC danh định của bộ biến tần, tăng tối đa mức sử dụng năng lượng mặt trời
- Hỗ trợ dòng điện đầu vào PV lên đến 20 A, tương thích với mô-đun PV công suất cao hơn trong tương lai
- Mức quá tải 200% trong 10 giây ở chế độ ngoài lưới điện, bảo đảm khả năng khởi động ổn định cho động cơ, máy bơm nước và hệ thống điều hòa không khí
- Chuyển đổi liền mạch giữa hai chế độ lưới điện và ngoài lưới điện trong chưa đến 10 mili giây, bảo đảm khả năng cấp điện liên tục
- Nhiều tùy chọn ắc-quy hơn, tương thích với mọi loại ắc-quy (40 V – 60 V)
- Hỗ trợ kết nối nguồn điện hòa lưới PV hiện có để kiểm soát mức hòa lưới và sử dụng ngoài lưới điện
- Nhiều phương pháp kết nối máy phát điện và điều khiển tự động, mang đến khả năng triển khai cục bộ linh hoạt
- Hỗ trợ tối đa 6 thành phần song song, tăng mức điện dung của hệ thống
- Quản lý tải thông minh, kéo dài thời gian dự phòng cho tải quan trọng
- Mức ắc-quy dự phòng có thể tùy chỉnh để bảo đảm nguồn điện không bị gián đoạn
- Hỗ trợ khả năng vận hành chỉ PV, ngoài lưới điện, giúp giảm chi phí ban đầu
- SolisCloud: Điều khiển từ xa thông minh, tối ưu hóa bằng AI và khắc phục sự cố tức thì – tất cả trong một nền tảng
- Màn hình LCD công nghiệp 7 inch, cung cấp giao diện lớn hơn và thân thiện với người dùng cho hoạt động tại chỗ
- Tiêu chuẩn chống xâm nhập IP66, bảo đảm khả năng hoạt động trong điều kiện khắc nghiệt

VIỆT NAM

t: +84 98 316 8126 (việc bán hàng) +84 24 7109 7614 (dịch vụ)
e: sales@ginlong.com service@ginlong.com
w: solisinverters.com/vn

Bảng thông số

Mô hình	12K	14K	16K	18K
Đầu vào DC (pin quang điện)				
Kích thước mảng PV tối đa được đề xuất	24 kW	28 kW	32 kW	36 kW
Công suất đầu vào PV tối đa có thể sử dụng	19.2 kW	22.4 kW	25.6 kW	28.8 kW
Điện áp đầu vào tối đa	550 V			
Điện áp định mức	380 V			
Điện áp khởi động	100 V			
Dải điện áp MPPT	80 - 520 V			
Dòng điện đầu vào tối đa	40 A / 40 A / 40 A			42 A / 42 A / 42 A
Dòng điện tối đa trên mỗi đầu vào DC	20 A			21 A
Dòng điện ngắn mạch tối đa	50 A / 50 A / 50 A			
Số lượng MPPT / số chuỗi đầu vào tối đa	3 / 6			
Pin				
Loại pin	Pin Li-ion / acquy lead acid			
Dải điện áp pin	40 - 60 V			
Dòng điện sạc / xả tối đa	250 A	290 A	290 A	320 A
Số cổng pin / Số cổng BMS	1 / 1			
Truyền thông	CAN / RS485			
Đầu ra AC (Phía lưới)				
Công suất đầu ra định mức	12 kW	14 kW	16 kW	18 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	12 kVA	14 kVA	16 kVA	18 kVA
Điện áp lưới định mức	L/N/PE, 220 V / 230 V			
Tần số lưới định mức	50 Hz / 60 Hz			
Dòng điện đầu ra lưới điện định mức	54.5 A / 52.2 A	63.6 A / 60.9 A	72.7 A / 69.6 A	81.8 A / 78.2 A
Hệ số công suất	> 0.99 (-0.8 -> + 0.8)			
Tổng độ méo sóng hài	< 3%			
Đầu vào AC (phía lưới)				
Công suất đầu vào tối đa	18 kW	21 kW	24 kW	27 kW
Dải điện áp đầu vào	187 - 253 V			
Dòng điện đầu vào tối đa	81.8 A / 78.3 A	95.5 A / 91.3 A	109.1 A / 104.3 A	122.7 A / 117.4 A
Đầu ra AC (Ngõ dự phòng)				
Công suất đầu ra định mức	12 kW	14 kW	16 kW	18 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	2 lần công suất định mức, 10 giây			
Thời gian chuyển đổi dự phòng ①	< 10 ms			
Điện áp đầu ra định mức	L/N/PE, 220 V / 230 V			
Tần số định mức	50 Hz / 60 Hz			
Dòng điện đầu ra định mức	54.5 A / 52.2 A	63.6 A / 60.9 A	72.7 A / 69.6 A	81.8 A / 78.2 A
Dòng điện AC tối đa cho phép	90 A			
Độ méo sóng hài điện áp (tải tuyến tính)	< 3%			
Đầu vào AC (bên máy phát)				
Công suất đầu vào tối đa	12 kW	14 kW	16 kW	18 kW
Dòng đầu vào định mức	54.5 A / 52.2 A	63.6 A / 60.9 A	72.7 A / 69.6 A	81.8 A / 78.2 A
Điện áp đầu vào định mức	L/N/PE, 220 V / 230 V			
Tần số đầu vào định mức	50 Hz / 60 Hz			
Hiệu suất				
Hiệu suất tối đa	97.6%			
Hiệu suất Châu Âu	97.0%			
BAT được sạc bằng hiệu suất PV / AC tối đa	> 94.9% / > 94.33%			
Hiệu suất xả pin	93.51%			
Bảo vệ				
Bảo vệ chống sét	Có			
Bảo vệ quá dòng đầu ra	Có			
Theo dõi điện trở cách điện	Có			
Phát hiện dòng điện dư	Có			
Công tắc PV tích hợp	Có			
Bảo vệ ngược cực DC	Có (chỉ dành cho PV)			
Lớp bảo vệ / Loại quá điện áp	I / II(PV và BAT), III (MAINS và BACKUP và GEN)			
Tích hợp AFCI 2.0	Tùy chọn			
Bảo vệ chống đảo	Có			
Thông số chung				
Kích thước (Rộng × Cao × Sâu)	459 × 845 × 313 mm			
Trọng lượng	55.5 kg			
Cấu trúc mạch biến tần	Không cách ly (PV), Cách ly (Pin)			
Công suất tự tiêu thụ	< 40 W			
Dải nhiệt độ môi trường vận hành	-25 ~ +60°C			
Độ ẩm tương đối	0 - 100%			
Bảo vệ xâm nhập	IP66			
Phát ra tiếng ồn (điển hình)	< 65 dB(A)			
Cách thức làm mát	Quạt làm mát dự phòng thông minh			
Độ cao so với mực nước biển tối đa để hoạt động	4000 m			
Tiêu chuẩn kết nối lưới điện	NRS 097-2-1, IEC 62116, IEC 61727, IEC 60068, IEC 61683, EN 50530, EN50549-1			
Tiêu chuẩn an toàn / EMC	IEC/EN 62109-1/-2, EN 61000-6-2/-3			
Đặc trưng				
Kết nối PV	Đầu nối MC4			
Kết nối pin	Cầu đấu dây			
Kết nối AC	Cầu đấu dây			
Hiển thị	Màn hình LCD 7.0" & Bluetooth + Ứng dụng			
Giao diện giao tiếp	Tiêu chuẩn: WIFI+LAN+Bluetooth, CAN-BMS, CAN-Parallel × 2, RS485-Meter, RS485, DRM, DI, DO × 2; Tùy chọn: 4G			

① Từ Chế độ Hòa Lưới sang Chế độ Độc Lập: Đối với hệ thống một biến tần, thời gian chuyển đổi <10ms. Đối với hệ thống song song gồm tối đa 6 biến tần, thời gian chuyển đổi <20ms. Nếu khách hàng muốn kết nối song song hơn 6 biến tần, vui lòng liên hệ Đội ngũ Kỹ thuật Solis.